

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ NGHỀ DỆT THỔ CẨM CỦA DÂN TỘC MƯỜNG Ở TỈNH THANH HOÁ

Hoàng Thanh Mai

Trường Đại học Văn hoá Hà nội

Tóm tắt: Nghề dệt thổ cẩm là một trong những loại hình di sản văn hoá phi vật thể độc đáo, thể hiện bản sắc, giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Mường của Thanh Hoá. Bảo tồn và phát huy giá trị của nghề dệt thổ cẩm là hoạt động quan trọng nhằm lưu giữ để không bị mất đi các giá trị văn hóa đồng thời lựa chọn, làm thay đổi, hoàn thiện các di sản, giá trị văn hóa theo chiều hướng tốt đẹp các yếu tố có nguy cơ bị mất đi hoặc không còn nguyên vẹn làm cho chúng tồn tại, sống mãi cùng với thời gian. Bài viết đi sâu phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc bảo tồn và phát huy giá trị của nghề dệt thổ cẩm của dân tộc Mường tỉnh Thanh Hoá, từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện bảo tồn và phát triển nghề truyền thống ở địa phương.

Từ khoá: Bảo tồn và phát huy giá trị, dân tộc Mường, nghề dệt thổ cẩm

Nhận bài ngày 23.12.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 28.02.2024

Liên hệ tác giả: Hoàng Thanh Mai; Email: maiht277@gmail.com

1. MỞ ĐẦU

Khu vực miền núi ở tỉnh Thanh Hóa là nơi sinh sống lâu đời của đồng bào các dân tộc thiểu số như Mường, Thái, Mông, Dao, Thổ, Khơ Mú. Người Mường - là tộc danh đã được các cứ liệu khoa học, các nhà nghiên cứu và đồng bào tự nhận về dân tộc mình từ xa xưa. Cũng như người Mường ở Hoà Bình, Phú Thọ - Người Mường Thanh Hoá có nguồn gốc từ người Việt cổ. Thuộc nhóm ngôn ngữ Việt - Mường; Rất gần với tiếng Việt (có thể nói theo nghĩa tương đối 70 - 75%). Người Mường ở tỉnh Thanh Hoá có hai nhánh. Nhánh Mường cổ - mường gốc - Mường ống từ Bá Thước thường gọi là Mường Trong; Và một bộ phận di cư đến từ Hoà Bình vào thường gọi là Mường ngoài. Người Mường Thanh Hoá hiện nay có 341.359 người-chiếm gần 59% các dân tộc thiểu số trong tỉnh. Sống tập trung chủ yếu ở các huyện Ngọc Lặc: 94.676 người; Thạch Thành :76.106 người; Bá thước: 53.046 người; Cẩm thủy: 55.570 người; Và một số xã miền núi giáp ranh các huyện Triệu Sơn, Thọ Xuân, Hà Trung. Từ xưa đến nay, dệt thổ cẩm vốn là một trong những nghề truyền thống của đồng bào các dân tộc trong đó có dân tộc Mường. Việc bảo tồn và phát triển nghề dệt thổ cẩm truyền thống còn gặp nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân: thói quen sử dụng vải dệt công nghiệp, quần áo may sẵn, thị trường tiêu thụ sản phẩm thu hẹp và thế hệ trẻ không mặn mà với việc gìn giữ, phát triển nghề thủ công truyền thống của dân tộc mình. Bởi vậy, cần có sự chung tay từ phía chính quyền và cộng đồng chủ thể di sản văn hoá nhằm bảo tồn và phát huy nghề dệt thổ cẩm để lưu giữ các giá trị văn hoá truyền thống dân tộc, phát triển du lịch, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân địa phương.

2. NỘI DUNG

2.1. Vài nét nghề dệt thổ cẩm truyền thống của dân tộc Mường ở Thanh Hoá

Thổ cẩm, tên tiếng Anh là *brocade* được giải thích là loại vải sản xuất thủ công, với thiết kế các đường nét, hoa văn nổi, thường làm bằng các sợi vàng hoặc bạc. Ở Việt Nam, thổ cẩm được hiểu là loại vải dệt thủ công bằng các phương pháp truyền thống, thường được đồng bào các dân tộc ít người tại khu vực miền núi tạo ra nhằm phục vụ nhu cầu về trang phục và các sản phẩm gia dụng khác. Nguyên liệu để tạo nên tấm thổ cẩm đa số từ cây đay, lanh hoặc các loại thực vật có sợi khác để se thành sợi, sau đó dệt thủ công và nhuộm bằng các phẩm màu tự nhiên. Quá trình này thực hiện rất công phu. Trên tấm thổ cẩm, người ta thêu các hoa văn chủ yếu là hình chim thú, hoa lá được kỹ hà hóa trong từng ô vuông nhỏ, cân đối. Hoa văn trên vải thổ cẩm thường được thêu dệt hiện theo các yếu tố thẩm mỹ truyền thống của từng dân tộc. Nghề dệt thổ cẩm được giữ gìn và lưu truyền chủ yếu qua bàn tay khéo léo của những người phụ nữ trong gia đình. Sự mộc mạc, dấu ấn cá nhân mang đậm bản sắc trong từng tấm thổ cẩm tạo nên sức hấp dẫn của loại sản phẩm này.

Với một số cộng đồng dân tộc thiểu số, tấm vải thổ cẩm được dệt từ cây lanh còn chứa đựng ý nghĩa tâm linh, được ví như là sự gắn kết giữa người sống và tổ tiên. Sợi lanh dẫn đường cho người chết trở về với tổ tiên và đầu thai trở lại làm người sống kiếp sau. Để tạo ra được một tấm vải thổ cẩm có khổ rộng, dùng để may một bộ y phục, có khi phải mất tới 2 – 3 tháng. Tuy nhiên hiện nay, thổ cẩm còn được sản xuất công nghiệp, bằng máy móc, thiết bị với số lượng lớn và mang tính đại trà. Dệt thổ cẩm đã trở thành một nghề mang tính truyền thống, được truyền từ đời này qua đời khác. Gọi là nghề vì nó là một lĩnh vực hoạt động lao động mà nhờ được đào tạo và thông qua đào tạo, con người có tri thức, kỹ năng để tạo ra các loại sản phẩm phục vụ nhu cầu của xã hội. Đây cũng “là nghề đã được hình thành từ lâu đời, tạo ra những sản phẩm độc đáo, có tính riêng biệt, được lưu truyền và phát triển đến ngày nay hoặc có nguy cơ bị mai một, thất truyền” Những người làm nghề thêu, dệt thổ cẩm sống quần cư trên một địa bàn có tổ chức, có phong tục tập quán riêng trên địa bàn một làng, vừa duy trì sản xuất, vừa bảo tồn, giữ gìn và phát triển nghề được trao truyền qua các thế hệ được gọi là làng nghề truyền thống thêu, dệt thổ cẩm. Trong số đó, người làm nghề thêu, dệt thổ cẩm được gọi là thợ thủ công nếu họ trực tiếp tạo sản phẩm và được gọi là nghệ nhân nếu họ thành thực, nhiều kinh nghiệm, có khả năng tạo ra những sản phẩm tinh xảo, chất lượng và được cộng đồng vinh danh.

Dân tộc Mường là một trong những dân tộc có lịch sử định cư lâu đời nhất trên dải đất Thanh Hóa. Người Mường còn có nhiều nghề thủ công truyền thống lâu đời phục vụ đời sống, trong đó, phát triển nhất và đạt đến trình độ cao nhất là nghề dệt thổ cẩm. Đặc biệt, người phụ nữ Mường có kỹ thuật dệt cạp váy với nhiều hoa văn sống động, hài hòa, đẹp mắt và thể hiện rõ tài năng nghệ thuật của các nghệ nhân dân gian này. Nhờ vào sự phát triển của nghề dệt mà trang phục truyền thống của người Mường cũng có những đặc trưng riêng biệt và độc đáo, thể hiện chủ yếu trên cạp váy, áo của người phụ nữ. Nhờ vào sự phát triển của nghề dệt mà trang phục truyền thống của người Mường cũng có những đặc trưng riêng biệt và độc đáo, thể hiện chủ yếu trên cạp váy, áo của người phụ nữ. Cũng giống người Thái, trẻ em người Mường ngay từ khi mới lên 9,10 tuổi, đã được các bà, các mẹ dạy dệt váy, dệt khăn thổ cẩm để đánh giá một cô gái có khả năng dệt thổ cẩm hay không cũng như mức độ đảm đang, khéo léo của người ấy. Nghề dệt được người Mường trao truyền qua các thế hệ và từ bà dạy cho mẹ, mẹ dạy lại cho

con gái nên nhà nào cũng có khung dệt và nhà nào càng đông con gái thì càng nhiều khung dệt. Theo phong tục của người Mường, con gái khi lấy chồng phải tự tay dệt từ 6 – 12 món đồ gồm chăn, quần áo, khăn, gối... để tặng cho gia đình nhà chồng. Số vải dệt được dùng trong gia đình, váy áo đều được người phụ nữ Mường tự tay dệt. Cũng chính vì thế mà trước đây những cô gái Mường hầu hết ai cũng phải biết đến dệt thổ cẩm rất thuần thực và kỹ nghệ tinh xảo. Người phụ nữ Mường tự tay làm tất cả các khâu, từ chuẩn bị nguyên liệu như: trồng bông, trồng dâu nuôi tằm, bắt bông, xe sợi, dệt vải, tìm các nguyên liệu từ cây rừng để nhuộm màu cho vải, nhuộm màu chỉ. Tất cả các nguyên liệu để nhuộm màu vải và chỉ đều là các màu sắc tự nhiên được lấy từ củ, quả, lá cây, vỏ cây để pha thành những sắc màu đa dạng và thêu thùa thành sản phẩm hoàn chỉnh. Những tấm vải đã dệt có thể may thành váy, áo, khăn, gối, đệm, chăn dùng trong gia đình. Sản phẩm thêu truyền thống được làm hết sức tỉ mỉ, thủ công với những công cụ thô sơ. Các họa tiết được người Mường đưa vào sản phẩm thổ cẩm chủ yếu là hình ảnh của những loại cây, hoa, động vật, gắn bó với đời sống sinh hoạt thường ngày.

2.2. Thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị nghề dệt thổ cẩm truyền thống của dân tộc Mường ở Thanh Hoá

Ngày nay, nghề dệt thổ cẩm phát triển theo nhiều hướng khác nhau vì thế các sản phẩm được làm ra cũng đa dạng, phong phú. Ngoài dệt vải để may trang phục, đồ dùng trong gia đình thì họ cũng đã tạo ra các sản phẩm có tính ứng dụng cao như các loại túi xách, bao đựng điện thoại, túi chống sốc máy tính, hay đơn thuần là những chiếc khăn choàng với họa tiết hoa văn bắt mắt. Hiện nay, do nhiều nguyên nhân khác nhau, nghề dệt của đồng bào đã không còn được duy trì thường xuyên, phổ biến và có nhiều biến đổi trong các nguyên liệu dệt, cơ cấu sản phẩm dệt so với truyền thống. Trước hết, đó là việc thực hiện chính sách giao đất giao rừng của nhà nước, đồng bào dân tộc cũng nhận rừng để nuôi trồng, bảo vệ với cam kết không phát nương, làm rẫy trồng bông trên địa phận rừng được quản lý. Do đó, các nương bông không được trồng nữa và hệ quả tất yếu là nghề dệt vải đi vào ngõ cụt bởi không còn nguồn nguyên liệu tự thân. Thêm vào đó, xã hội phát triển, các sản phẩm may mặc công nghiệp được bán nhiều trên thị trường nên hình ảnh người phụ nữ Mường ngồi bên khung cửi, tỉ mỉ dệt vải, thêu thùa không còn dễ dàng bắt gặp như trước. Sợi bông tự nhiên và màu nhuộm sợi được tạo ra từ các cây vỏ cứng như trong truyền thống giờ chủ yếu đã được thay thế bằng sợi vải công nghiệp với đủ loại màu sắc, thuốc nhuộm công nghiệp bán sẵn trên thị trường để dệt hơn, giá cả lại hợp lý, không tốn nhiều thời gian, công sức, do đó người phụ nữ dệt vải cũng đỡ vất vả hơn trước rất nhiều.

Nghề dệt thổ cẩm đang dần bị mai một, một số còn duy trì nhưng không còn thực hiện đầy đủ các công đoạn, chỉ mua sợi về dệt. Vì thế, mặc các sản phẩm thổ cẩm vẫn đang được duy trì trong sinh hoạt văn hóa Mường nhưng số người biết dệt thổ cẩm không nhiều và chủ yếu là người ở độ tuổi trung niên và cao tuổi. Thực tế ở tỉnh Thanh Hoá, nghề dệt thổ cẩm chỉ còn tồn tại ở các bản làng người Mường tụ cư đông đúc như Ngọc Lặc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Bá Thước nhưng duy chỉ có 02 bản có mô hình dệt thổ cẩm với tổ sản xuất có trên dưới 20 lao động. Đó là tổ sản xuất thổ cẩm Chiềng Khặt, xã Đồng Lương (huyện Lang Chánh) còn sót lại một tổ sản xuất nghề dệt thổ cẩm với gần 20 nghệ nhân tuổi từ 46 – 60 tuổi. Sản phẩm ở cơ sở này ngoài dệt dây thắt lưng, dệt lai váy, chân váy... còn sản xuất các sản phẩm tiêu thụ thường xuyên ở các chợ và bán cho các đại lý là váy, áo, khăn, chăn, đệm phục vụ nhu cầu nội địa của bà con dân tộc Mường trong và ngoài vùng. Ngoài ra còn có cơ sở sản xuất hàng thổ cẩm dân

tộc Mường Bảo Hằng (làng Nhỏ, xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc) có 40 phụ nữ với việc làm thường xuyên, thu nhập từ 4-4.5 triệu đồng/tháng. Năm 2020 - 2022, tuy ảnh hưởng của dịch bệnh, nhưng doanh thu của cơ sở vẫn đạt 1, 2 tỷ đồng, trừ chi phí thu lãi gần 300 triệu đồng. Tại cơ sở sản xuất hàng thủ cầm dân tộc Mường Bảo Hằng còn dệt thêm những sản phẩm sử dụng trong đời sống thường nhật như túi thổ cẩm, khăn, mặt gối, vôi chần, mặt địu, túi xách... với giá từ vài chục đến vài trăm nghìn đồng/ sản phẩm. [3]

Vấn đề sử dụng trang phục truyền thống của người Mường ở tỉnh Thanh Hoá đang có xu hướng giảm. Đối với nam giới, hiện nay không còn sử dụng trang phục truyền thống; thanh thiếu niên, trẻ nhỏ cũng không mặc trang phục truyền thống. Số người trung tuổi và người già ít mặc trang phục trong ngày thường, chỉ mặc trong dịp lễ, tết, đám cưới hoặc các sự kiện trọng đại. Đối với trang phục thường ngày, tỉ lệ nam giới mặc trang phục là 2,82%; nữ giới mặc trang phục là 10,25%. Đối với trang phục lễ tết, tỉ lệ nam giới mặc trang phục là 3,5%; nữ giới mặc trang phục là 15,57%. Đối với trang phục đám tang, tỉ lệ nam giới mặc trang phục là 3,51%; nữ giới mặc trang phục là 10,25 %. [3]. Số người biết nghề dệt, may trang phục truyền thống còn rất ít; thế hệ trẻ có nhiều người không biết thao tác mặc đúng bộ trang phục của dân tộc mình. Trường hợp người Mường ở huyện Thạch Thành là một ví dụ, việc bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống người Mường hiện nay vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế: Hiện nay, trang phục truyền thống của người Mường Thạch Thành còn lại không nhiều, chủ yếu tập trung ở các gia đình thuộc các xã ở vùng có người Mường gốc như Thạch Lâm, Thạch Tượng, Thạch Quảng, Thạch Cẩm, Thạch Sơn, Thạch Bình, Thành Mỹ, Thành Yên, Thành Vinh, Thành Minh, Thành Công, Thành Trục, Thành Tân, Thành Long, Ngọc Trạo, Thành Thọ. Trang phục chủ yếu dùng trong các sự kiện quan trọng như ngày Tết Nguyên đán, hội làng, các dịp sinh hoạt văn hóa thể thao công cộng, làng xã, lễ hội truyền thống tại địa phương (lễ hội Đình Mường Đồn, Lễ hội Đền Tam Thánh, Đền Thánh Mẫu, Lễ hội Đền Hang Bồng, Lễ hội vùng Mường Ngao v.v...). Trong sinh hoạt ngày thường, nam giới hiện nay mặc theo người Kinh, không mặc trang phục truyền thống. Trang phục truyền thống của đám tang hầu như không còn duy trì, đa số hiện nay mặc theo trang phục của người Kinh; Số loại bộ và số lượng các bộ trang phục truyền thống của đồng bào Mường và các dân tộc thiểu số khác trên địa bàn huyện ngày càng giảm; số người mặc và duy trì trang phục truyền thống hiện nay chủ yếu là người trung, cao tuổi, thế hệ trẻ hầu như không còn duy trì mà đã chuyển mặc trang phục theo người Kinh; Trong nhà trường, học sinh mặc trang phục của người Kinh, trang phục hiện đại khi đến trường, rất ít học sinh người Mường mặc trang phục truyền thống. Thực tế đó cũng ảnh hưởng rất lớn đến nhu cầu của may mặc trang phục thổ cẩm truyền thống của đồng bào và đầu ra cho sản phẩm dệt thổ cẩm thủ công truyền thống. [1]

Việc truyền dạy nghề dệt thổ cẩm truyền thống hiện nay tại các bản làng người Mường ở tỉnh Thanh Hoá ít được tổ chức trong cộng đồng. Hoạt động dạy nghề chưa được sự hỗ trợ của chính quyền địa phương để tổ chức thành lớp truyền nghề thường xuyên và chính thức mà chủ yếu chỉ là truyền dạy trong các gia đình. Trong bối cảnh hiện nay khi kinh tế, xã hội phát triển các sản phẩm của nghề dệt thủ công chưa đáp ứng được nhu cầu thị hiếu của người sử dụng; Nguồn nhân lực, kỹ năng nghề nghiệp và sự đam mê, tâm huyết của đối với nghề, những người trẻ không còn mặn mà với nghề truyền thống. Đứng trước quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh chóng, trước sức mạnh của công nghệ hiện đại, các xu hướng hiện đại hóa đang có mặt trong

từng ngõ ngách của cuộc sống đã và đang làm ảnh hưởng tới nguồn nhân lực nghề thủ công tại các địa phương. Nhiều người không mấy mặn mà với nghề dệt thủ công truyền thống do thu nhập thấp nên họ có xu hướng dịch chuyển ra các đô thị để tìm kiếm việc làm có thu nhập cao hơn.

Để duy trì và phát triển nghề dệt thủ công ở các tộc người thiểu số nói chung và Mường nói riêng còn nhiều bất cập khác nữa như những vấn đề về vùng nguyên liệu, nghiên cứu thị trường, đảm bảo đầu ra cho sản phẩm... cũng đang là những thách thức ở các làng người Mường đang có nghề dệt thổ cẩm truyền thống hiện nay.

2.3. Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị của nghề dệt thổ cẩm truyền thống

Mặc dù đạt được những kết quả bước đầu trong công tác bảo tồn, phát triển trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số, tuy nhiên để đáp ứng được so với yêu cầu đề ra tuy nhiên để nghề dệt thổ cẩm bảo tồn và phát triển bền vững cần sự quan tâm của Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp phải xem công tác bảo tồn di sản văn hóa dân tộc nói chung và bảo tồn, phát triển nghề dệt thổ cẩm nói riêng và nghề thủ công truyền thống nói chung của các dân tộc trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên.

Thứ nhất, Tỉnh cần có những chính sách, chương trình, đề án, dự án cụ thể để bảo tồn, phát huy nghề thủ công truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn trong đó có nghề dệt thổ cẩm của người Mường. Cần tập trung hỗ trợ đầu tư về kinh phí ở những địa phương đã có sẵn các điều kiện để phát triển và bảo tồn khẩn cấp những vùng có nguy cơ mai một. Ưu tiên cho hộ gia đình, cơ sở thôn, dệt thổ cẩm truyền thống tại địa phương được tham gia các chương trình giao lưu, xúc tiến đầu tư, hội chợ, quảng bá sản phẩm để từng bước tiếp cận các thị trường trong và ngoài tỉnh, từ đó mở rộng cơ sở, thu hút thêm lao động và những người có tay nghề, đồng thời truyền dạy cho thế hệ trẻ tiếp cận, học hỏi để nâng cao tay nghề, làm ra nhiều sản phẩm đẹp và có chất lượng, góp phần khôi phục, bảo tồn và phát triển nghề dệt truyền thống.

Thứ hai, để duy trì và phát triển nghề truyền thống dệt thổ cẩm, cần tập trung phát triển nghề dệt gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của người Mường và gắn với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Tiếp tục công tác tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc bảo tồn, phát triển các nghề truyền thống trong đó có nghề dệt của người Mường. Từ đó, từng bước nâng cao ý thức tự giác, tích cực tham gia bảo tồn, lưu giữ những nét hoa văn và những sản phẩm truyền thống độc đáo trong chính các cộng đồng có nghề. Những người làm nghề thêu, dệt thổ cẩm sống quần cư trên một địa bàn có tổ chức, có phong tục tập quán riêng trên địa bàn một làng bản, vừa duy trì sản xuất, vừa bảo tồn, giữ gìn và phát triển nghề được trao truyền qua các thế hệ được gọi là làng nghề truyền thống thêu, dệt thổ cẩm. Trong số đó, người làm nghề thêu, dệt thổ cẩm được gọi là thợ thủ công nếu họ trực tiếp tạo sản phẩm và được gọi là nghệ nhân nếu họ thành thực, nhiều kinh nghiệm, có khả năng tạo ra những sản phẩm tinh xảo, chất lượng và được cộng đồng vinh danh.

Thứ ba, cần có chiến lược đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực cho các làng nghề, trong đó vai trò đào tạo, chuyển giao kinh nghiệm, tri thức từ những nghệ nhân cao tuổi của làng nghề cho các thế hệ trẻ là rất quan trọng. Nâng cao trách nhiệm của người cao tuổi – những người nắm giữ các tri thức của nghề trong khôi phục và truyền nghề truyền thống cho thế hệ trẻ. Đồng thời phát huy tốt vai trò, những đóng góp, tâm huyết của người cao tuổi trong khôi phục và truyền nghề truyền thống cho thế hệ trẻ. Bên cạnh đó, tổ chức các lớp đào tạo

nghề theo hình thức truyền nghề, kèm cặp tại nơi sản xuất cho những người tay nghề chưa thạo. Thường xuyên mở các khóa bồi dưỡng, bổ sung kiến thức, nâng cao tay nghề, khả năng sáng tạo và nhận thức của người lao động theo hình thức tập huấn ngắn ngày cho những người có nhu cầu học nghề nhằm phát triển mạnh mẽ nghề dệt thổ cẩm. Bên cạnh đó, cần quy hoạch vùng nguyên liệu cho nghề dệt thổ cẩm ở địa phương thông qua việc khuyến khích nuôi tằm, trồng và phát triển cây nguyên liệu ở các bản nơi có dân tộc Mường sinh sống.

Thứ tư, để sản phẩm của nghề dệt trở thành hàng hóa cũng cần đa dạng hóa sản phẩm, trong đó chú trọng những sản phẩm có chất lượng cao, mang tính truyền thống đặc trưng của địa phương, quan trọng hơn nữa là các sản phẩm đáp ứng được thị hiếu của người sử dụng. Sản phẩm của nghề dệt thủ công truyền thống phải đa dạng, đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ của du khách. Các làng nghề dệt thổ cẩm càng hiểu thêm sở thích thẩm mỹ của các đối tượng, du khách ở các nước khác nhau, từ đó thay đổi mẫu mã nhiều sản phẩm độc đáo mang hàm lượng văn hóa cao lại bắt mắt. Cần đưa các thiết kế hiện đại vào các sản phẩm dệt thổ cẩm truyền thống, cách điệu, phù hợp với xu hướng thời trang của giới trẻ. Từ đó mới thu hút được thị hiếu của giới trẻ vào các sản phẩm dệt thổ cẩm mang tính sáng tạo và hiện đại. Các sản phẩm cũng cần được quảng bá rộng rãi, thông qua các đại lý, các quầy trưng bày, giới thiệu sản phẩm, xúc tiến việc đưa các sản phẩm từ thổ cẩm vào các trung tâm thương mại. Tăng cường tham gia các triển lãm, hội chợ trong và ngoài tỉnh để giới thiệu các sản phẩm từ nghề dệt thổ cẩm; đẩy mạnh thương mại điện tử, quảng bá online các sản phẩm dệt thổ cẩm thủ công truyền thống qua nhiều nguồn khác nhau ngoài phương pháp quảng bá truyền thống như quảng cáo google Ads, quảng cáo thương hiệu trên các trang mạng xã hội facebook, tiktok, instagram, quảng cáo email marketing.... nhằm giới thiệu quảng bá sản phẩm từ dệt thổ cẩm của người Mường.

Thứ năm, gắn kết nghề dệt thổ cẩm truyền thống với phát triển du lịch bền vững. Du lịch nhân văn, trong đó có du lịch làng nghề truyền thống còn gặp nhiều khó khăn, thách thức trong việc khai mở thị trường và thu hút khách du lịch. Bản chất của hoạt động du lịch làng nghề là gắn với sự trải nghiệm, một xu thế đang nhận được nhiều sự quan tâm của du khách trong và ngoài nước. Để tạo nên một thị trường sôi động, có sức hấp dẫn với du khách, Tỉnh cần xây dựng mối quan hệ phối hợp, đồng thuận, chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp lữ hành và người dân. Đồng thời, cũng cần hình thành các tuyến du lịch, chương trình du lịch nhằm kết nối giữa du lịch làng nghề với các hoạt động du lịch khác. Tăng cường hoạt động xúc tiến du lịch trong và ngoài nước thông qua các con đường khác nhau, như: ngoại giao, văn hoá, kinh tế... Xây dựng những chính sách ưu đãi, tạo điều kiện thuận lợi nhằm khích lệ các doanh nghiệp khai thác du lịch làng nghề truyền thống. Tăng cường hoạt động quảng bá các tour du lịch làng nghề dệt thổ cẩm truyền thống của dân tộc Mường ở tỉnh Thanh Hoá.

3. KẾT LUẬN

Nghề dệt thổ cẩm đã và đang có nhiều biến đổi do các yếu tố chủ quan và khách quan khác nhau. Bảo tồn và phát huy giá trị của nghề dệt thổ cẩm góp phần lưu giữ bản sắc văn hoá của dân tộc Mường, tạo điều kiện công ăn việc làm ổn định, thu nhập đảm bảo cho người dân, phát triển kinh tế xã hội ở địa phương. Để có thể thực hiện được công việc này cần có sự chung tay đồng bộ của các cấp chính quyền, người dân và doanh nghiệp tạo ra sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn trên cơ sở xây dựng phát triển sản phẩm hàng hoá từ các giá trị văn hoá phi vật thể của cộng đồng - chủ thể di sản.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo kết quả đề án “Bảo tồn tiếng nói, chữ viết, nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030”, kết quả của nhóm thực hiện đề án, thực hiện năm 2022
2. Hoàng Văn Châu, Phạm Thị Hồng Yến, Lê Thị Thu Hà (2007). Làng nghề du lịch Việt Nam, Nxb Thống kê, Hà Nội.
3. Kết quả điều tra, kiểm kê, bảo tồn trang phục truyền thống của các dân tộc thiểu số ở miền núi Thanh Hóa của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thanh Hóa, thực hiện năm 2022
4. Vũ Ngọc Hoàng (2016), *Làng nghề truyền thống ở tỉnh Nam Định trong hội nhập quốc tế*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Học viện Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
5. GS. TS. Lê Bá Huy (2014), *Giáo trình Du lịch sinh thái*, Nxb Khoa học kỹ thuật,
6. Dương Ngọc Thái, 1996, *Thực trạng một số làng nghề và những vấn đề cần giải quyết để bảo tồn và phát triển làng nghề ở Việt Nam*, Báo cáo khoa học, Hà nội.
7. Bùi Văn Vượng, 1996, *Làng nghề thủ công truyền thống ở Việt Nam, tiến trình lịch sử và định hướng phát triển*, Hà Nội.
8. Trần Quốc Vượng, Đỗ Thị Hào (chủ biên), 2005, *Nghề thủ công truyền thống Việt Nam và các vị tổ nghề*, Nxb Khoa học xã hội.

**PRESERVING AND PROMOTING THE VALUE OF
BROCADE WEAVING MUONG ETHNICITY IN
THANH HOA PROVINCE**

Abstract: *Brocade weaving is one of the unique types of intangible cultural heritage, expressing the identity and traditional cultural values of the Muong ethnic group in Thanh Hoa. Preserving and promoting the value of brocade weaving is an important activity to preserve cultural values so as not to lose them, and at the same time select, change, and perfect cultural heritage and values according to The good direction of elements that are at risk of being lost or no longer intact makes them exist and live forever over time.*

The article deeply analyzes the factors affecting the preservation and promotion of the value of brocade weaving of the Muong ethnic group in Thanh Hoa province, thereby proposing a number of solutions to improve the effectiveness of conservation and implementation. develop traditional crafts in the locality.

Keywords: *Preserving and promoting values, Muong ethnic group, Brocade weaving*